

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST
Ny 11/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG
Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi H Bắc;
2. Ông Nguyễn Hữu Thái.

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Thanh H, Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Tuấn, Kiểm sát viên.

Ny 11/7/2017 tại trụ sở UBND thị trấn Đồi Ngô, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/HSST Ny 05/6/2017 đối với bị cáo:

Vũ THnh L, sinh 1988. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Vũ Văn D (đã chết); con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1961; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ Ny 01/3/2017 đến nay; hiện tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 2000.

TQ: Thôn A, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp cho anh V:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 là bố đẻ anh V (vắng mặt)
 2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 là mẹ đẻ anh V (vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ THnh L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về Hnh vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút Ny 01/3/2017, tổ công tác Công an huyện N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tại dãy nh trọ của anh Nguyễn Bá Giang, sinh năm 1981 ở thôn Gai, thị trấn Đồi Ngô, huyện N, bắt giữ 5 người gồm: Nguyễn Thế V, sinh năm 2000 và Nguyễn Văn An, sinh năm 2001 đều trú tại thôn A, xã

Đ; Vũ THnh L, sinh năm 1988, trú tại tổ dân P P, thị trấn N; Nguyễn Văn Kiên, sinh năm 1995, trú tại thôn Đồng Mạ, xã Vô Tranh và Nguyễn Văn Tú, sinh năm 1999, trú tại Non Giếng, xã Khám Lạng tất cả đều thuộc huyện N, tỉnh Bắc Giang. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa bên trên có đường viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa bên trên có đường viền màu xanh trong chứa tinh thể màu trắng. Cả 2 túi nilon này đều thu tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn V; số tiền 400.000 đ gồm 2 tờ mệnh giá 200.000đ trên giường trong phòng trọ cạnh vị trí Vũ THnh L đang ngồi; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và Samsung của Vũ THnh L đã cũ, bị vỡ màn hình.

Kết quả điều tra xác định phòng trọ nơi bắt giữ người và thu giữ số tiền ở trên là của anh Vũ Xuân Đăng, sinh năm 1971, trú tại thôn Non Giếng, xã Khám Lạng, huyện N, tỉnh Bắc Giang thuê của anh Nguyễn Bá Giang. Vũ THnh L là cháu họ của anh Vũ Xuân Đăng, thường xuyên có đến phòng trọ của Đăng chơi. Chiều Ny 01/3/2017, khi Vũ THnh L đến phòng trọ của Đăng chơi thì gặp Nguyễn Văn Kiên, L và Kiên vào phòng của Đăng ngồi chơi thì một lúc sau có Nguyễn Thế V và Nguyễn Văn An đến. V có hỏi L mua một túi ma túy với giá 400.000 đ, L đồng ý. V đưa cho L số tiền 400.000 đ, L đưa lại cho V 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa bên trên có đường viền màu xanh trong chứa tinh thể màu trắng, ngay lúc đó Nguyễn Văn Tú là bạn của L có đến hỏi vay của L 20.000 đ để đổ xăng. Khi V và An vừa đi ra ngoài cổng dãy NH trọ thì bị tổ công tác Công an huyện N kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của V có 02 túi nilon nghi là ma túy và tiến Hnh Hnh lập biên bản bắt giữ người và thu giữ tang vật như nêu ở trên. Đồng thời tiến Hnh niêm phong 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa bên trên có đường viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng trong một phong bì thư ký hiệu là “QT1”; 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa bên trên có đường viền màu xanh trong chứa tinh thể màu trắng trong một phong bì thư ký hiệu là “QT2”.

Ny 02/3/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy, trọng lượng chất ma túy đối với vật chứng thu giữ được niêm phong ở trên. Tại bản kết luận giám định số: 280/KL-PC54 Ny 02/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 0,097 gam.*

Trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 0,205 gam*

Sau khi giám định xong, Phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn lại mẫu vật sau giám định: Trong phong bì thư ký hiệu “QT1”: tinh thể màu trắng 0,079 gam; Trong phong bì thư ký hiệu “QT2”: tinh thể màu trắng 0,173 gam. Các phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 40/KSĐT Ny 02/6/2017 của VKSND huyện N, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Vũ THnh L về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND huyện N thực Hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên.

Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của Hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Vũ THnh L phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 BLHS, xử phạt: Vũ THnh L từ 24- 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ Ny tạm giữ, tạm giam 01/3/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi Hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ NH nước số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung đã cũ, bị vỡ màn hình.

- Tịch thu tiêu hủy 0,079 gam tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu “QT1” và 0,173 gam tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu “QT2” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 15 phút Ny 01/3/2017, tại dãy nH trọ của anh Nguyễn Bá Giang, sinh năm 1981 ở thôn Gai, thị trấn Đồi Ngô, huyện N, Vũ THnh L đã có Hành vi bán trái phép 0,205 gam ma túy methamphetamine với giá 400.000 đồng cho Nguyễn Thế V, sinh năm 2000, trú tại thôn A, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang thì bị Tổ công tác Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Hnh vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất Ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hnh vi bán trái phép chất Ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của NH nước, gây tâm lý lo lắng, hoang mang cho nhân dân. Ngoài ra tội phạm về Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống gia đình và xã hội. Hnh vi của bị cáo phải được lên án và phải áp dụng một hình phạt cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tHnh khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở tHnh công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thế V chưa đủ yếu tố cấu tHnh tội phạm. Ny 02/3/2017, Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt Hnh chính, phạt số tiền 1.500.000 đ theo điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167 của Chính phủ là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn Kiên, Nguyễn Văn An, Nguyễn Văn Tú, Vũ Xuân Đăng và Nguyễn Bá Giang, quá trình điều tra xác định những người này không có liên quan và không biết gì về việc Vũ THnh L bán ma túy cho Nguyễn Thế V nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì là có căn cứ.

Vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là điện thoại L liên lạc bán Ma túy cho V cần tịch thu sung quỹ NH nước.

- 01 điện thoại Sam sung đã cũ, bị vỡ màn hình không liên quan đến Hnh vi phạm tội cần trả lại bị cáo.

- 0,079 gam tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu “QT1” và 0,173 gam tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu “QT2” cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Vũ THnh L phạm tội “ Mua bán trái phép chất Ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Vũ THnh L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ Ny tạm giữ, tạm giam 01/3/2017.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 41 của BLHS, Điều 76 của BLTTHS

- Tịch thu sung quỹ nH nước số tiền 400.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung đã cũ, bị vỡ màn hình.

Tịch thu tiêu hủy: 0,079 gam tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu “QT1” và 0,173 gam tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu “QT2”.

3. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 231 và Điều 234 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ny kể từ Ny tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 Ny kể từ Ny được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND thị trấn N;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Thu Thủy